

Số: 07/2025/QĐCNTTLH

Sâm Sơn, ngày 05 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn C và chị Lê Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn C và chị Lê Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu 1: Anh Lê Văn C, sinh năm: 1993;

Người yêu cầu 2: Chị Lê Thị T, sinh năm: 1995;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải đề ngày 18 tháng 4 năm 2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Văn C và chị Lê Thị T.

- Về con chung: Anh C, chị T có 03 con chung là các cháu Lê Yên C sinh ngày 21/4/2014, Lê Văn Trọng Đ sinh ngày 19/10/2016, Lê Diệp C1 sinh ngày

10/02/2020. Giao anh C trực tiếp nuôi dưỡng cả ba cháu Lê Yên C, Lê Văn Trọng Đ, Lê Diệp C1. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh C, chị T không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Sầm Sơn;
- THADS Thành phố Sầm Sơn;
- UBND P. Q;
- Anh C, chị T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong